TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2023/QĐST - DS	*M, ngày 11 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST - DS ngày 11 tháng 01 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S

Trụ sở: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Doãn L - Phó phòng kiểm soát rủi ro Ngân hàng thương mại cổ phần S - Chi nhánh Hưng Yên

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Linh, phường B, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

* Bị đơn: Anh Đỗ Văn T, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng thương mại cổ phần S và anh Đỗ Văn T đều thống nhất:

Anh Đỗ Văn Thùy có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tính đến ngày 03/4/2023 theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 10/10/2020 bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành thẻ tín dụng của ngân hàng tổng cộng là 67.860.327 đồng, trong đó:

+ Nợ gốc: 51.014.301 đồng;

+ Nợ lãi quá hạn: 16.846.026 đồng;

2.2. Kể từ ngày 04/4/2023 anh T tiếp tục phải trả nợ lãi quá hạn trên số nợ

gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 10/10/2020 cho đến khi anh Thùy thanh toán xong khoản nợ gốc cho ngân hàng.

2.3. Về phương án trả nợ chia làm 02 kỳ:

+ Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 10/5/2023 anh Đỗ Văn T phải thanh toán cho ngân hàng nợ gốc là 30.000.000 đồng.

+ Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 10/6/2023 anh Đỗ Văn T phải thanh toán cho ngân hàng toàn bộ số nợ còn lại, cụ thể: nợ gốc 21.014.301 đồng; nợ lãi quá hạn 16.846.026 đồng và nợ lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 04/4/2023 trên số nợ gốc chưa thanh toán tại các kỳ trả nợ theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 10/10/2020 cho đến khi anh T thanh toán xong khoản nợ gốc cho ngân hàng.

2.4. Án phí: Anh Đỗ Văn T phải chịu 1.696.500 đồng (Bằng chữ: Một triệu, sáu trăm chín mươi sáu nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí là 1.436.000 (Bằng chữ: Một triệu, bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0013248 ngày 11/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã M;*
- *Chi cục THADS thị xã M;*
- *Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Hưng Yên;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Nguyễn Thị Oanh